

Bản án số: 02/2022/KDTM-ST

Ngày: 15/3/2022

V/v “T/c Hợp đồng mua bán
điện”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN-TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Đức Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Tân
2. Ông Nguyễn Quang Trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Bích – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 25/2021/TLST-KDTM ngày 09 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán điện” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXX-ST ngày 25 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2022/QĐST-KDTM ngày 22 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Tổng Công ty ĐLMN TNHH.

Địa chỉ: số 72 HBT, phường BN, Quận 1, thành phố HCM. Địa chỉ liên hệ: số 13 đường LVN, phường MB, thành phố LX, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Phước Đ - Tổng giám đốc Tổng Công ty ĐLMN TNHH. Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Thượng C - Giám đốc ĐLLX. Theo giấy ủy quyền số 1483/GUQ-EVN SPC ngày 2/3/2021 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty ĐLMN TNHH

Bị đơn: Công ty Cổ phần Đầu tư VVN.

Địa chỉ: số A/B, đường số 7, khu công nghiệp VL phường BHH, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Thanh S - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

(Ông C có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng ngày 11/6/2021 cùng lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn nguyên đơn Tổng công ty ĐLMN TNHH do ông Lê Thượng C - Giám đốc ĐLLX đại diện trình bày:

Được ủy quyền của Tổng Công ty ĐLMN TNHH, ĐLLX ký Hợp đồng mua bán điện với khách hàng Công ty Cổ phần Đầu tư VVN cho mục đích chế biến đông lạnh thủy sản ngày 06/06/2018 (HĐ số 18000620, 18000617). Trong quá trình thực hiện Công ty Cổ phần Đầu tư VVN cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Thủy Sản P thuê lại và Công ty Cổ phần Đầu tư VVN đã kết thúc hợp đồng với Công ty TNHH MTV Chế Biến Thủy Sản P ngày 31/3/2020 nhưng chưa sang tên lại trên hợp đồng mua bán điện.

Từ thời gian thực hiện hợp đồng mua bán điện đến nay Công ty Cổ phần Đầu tư VVN thanh toán hoá đơn tiền điện đúng hạn, nhưng đến kỳ hóa đơn tháng 5 năm 2020 Công ty Cổ phần Đầu tư VVN chậm trả tiền điện và không thanh toán.

Chi tiết hoá đơn nợ:

* Mã khách hàng: PB12010071120:

- Kỳ hóa đơn: kỳ 2 tháng 05/2020: 01 HĐ, số tiền 57.663.100 đồng.

- Kỳ hóa đơn: kỳ 1 tháng 06/2020: 01 HĐ, số tiền 45.118.480 đồng.

* Mã khách hàng: PB12010004272:

- Kỳ hóa đơn: kỳ 3 tháng 05/2020: 02 HĐ, số tiền 116.058.482 đồng.

- Kỳ hóa đơn: kỳ 1 tháng 06/2020: 01 HĐ, số tiền 101.140.380 đồng.

- Kỳ hóa đơn: kỳ 2 tháng 06/2020: 01 HĐ, số tiền 91.027.200 đồng.

Tổng số tiền 411.007.642 đồng (*Bốn trăm mười một triệu không trăm lẻ bảy nghìn sáu trăm bốn mươi hai đồng*).

Do Công ty Cổ phần Đầu tư VVN nợ quá hạn mà vẫn chưa thanh toán nên ĐLLX đã ngừng cấp điện ngày 26/06/2020. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Đầu tư VVN vẫn không thanh toán, đến ngày 03/9/2020 và 24/09/2020 ĐLLX đã gửi công văn số 265/ĐLLX-KD và 297/ĐLLX-KD yêu cầu khách hàng phải thanh toán chậm nhất đến hết ngày 30/09/2020. Đến ngày 17/11/2020 ĐLLX tiếp tục gửi công văn số 380/ĐLLX-KD yêu cầu khách hàng phải thanh toán chậm nhất đến hết ngày 27/11/2020. Ngày 28/7/2020, Công ty Công ty Cổ phần Đầu tư VVN gửi công văn số 15/CV2020 hẹn thanh toán, nhưng đến nay vẫn chưa thanh toán số tiền đã nợ.

Công ty Cổ phần Đầu tư VVN đã vi phạm Điều 1 khoản 4 mục b) trong hợp đồng mua bán điện: “Thời hạn thanh toán: 07 ngày kể từ ngày bên A thông báo thanh toán lần đầu”; Điều 6 khoản 1 trong các điều khoản chung kèm theo hợp đồng mua bán điện: “Bên B phải thanh toán tiền điện, tiền công suất phản kháng, tiền bồi thường và tiền phạt vi phạm hợp đồng (nếu có) cho bên A bằng tiền Việt Nam theo hình thức và trong thời hạn theo thỏa thuận tại khoản 4 điều

1 của hợp đồng, số lần thanh toán tiền điện, tiền mua công suất phản kháng tương ứng với số lần ghi chỉ số công tơ trong tháng”; Điều 6 khoản 2 mục b) các trường hợp khác trong các điều khoản chung kèm theo hợp đồng mua bán điện: “Khi bên A đã thông báo 02 lần mà bên B vẫn không thanh toán thì sau 15 ngày, kể từ ngày nhận thông báo lần đầu tiên, bên A có quyền ngừng cấp điện. Bên A sẽ thông báo thời điểm ngừng cấp điện trước 24 giờ và không chịu trách nhiệm về thiệt hại do việc ngừng cấp điện gây ra. Việc cấp điện trở lại chỉ tiến hành sau khi bên B đã hoàn thành nghĩa vụ thanh toán, tiền lãi của khoản tiền chậm trả cho bên A và mọi chi phí liên quan đến việc ngừng và cấp điện trở lại. Tiền lãi được tính bằng số tiền chậm trả nhân với mức lãi suất cho vay cao nhất của ngân hàng mà bên A có tài khoản ghi trong hợp đồng tại thời điểm thanh toán nhân với số ngày chậm trả, tính từ ngày bên B phải thanh toán đến ngày bên B thanh toán.

Và điều 8 khoản 2 mục b) trong các điều khoản chung kèm theo hợp đồng mua bán điện: “Thanh toán tiền điện đầy đủ, đúng thời hạn và các khoản thu phát sinh khác theo thỏa thuận trong hợp đồng”.

Tổng Công ty ĐLMN TNHH - ĐLLX yêu cầu Toà án nhân dân Thành phố Long Xuyên xem xét, giải quyết buộc Công ty Cổ phần Đầu tư VVN phải trả cho Tổng Công ty ĐLMN TNHH do ĐLLX đại diện nhận số tiền của Công ty Cổ phần Đầu tư VVN còn nợ tiền điện số tiền nợ 411.007.642 đồng và tiền lãi do trả chậm như sau:

* Mã khách hàng: PB12010071120:

- Kỳ hóa đơn: kỳ 2 tháng 05/2020: từ ngày 11/6/2020 đến ngày 11/06/2021 (365 ngày) số tiền là 6.430.935 đồng.

- Kỳ hóa đơn: kỳ 1 tháng 06/2020: từ ngày 26/6/2020 đến ngày 11/06/2021 (350 ngày) số tiền là 4.825.100 đồng.

* Mã khách hàng: PB12010004272:

- Kỳ hóa đơn: kỳ 3 tháng 05/2020: từ ngày 11/6/2020 đến ngày 11/06/2021 (365 ngày) số tiền là 12.943.630 đồng.

- Kỳ hóa đơn: kỳ 1 tháng 06/2020: từ ngày 21/6/2020 đến ngày 11/06/2021 (355 ngày) số tiền là 10.970.920 đồng.

- Kỳ hóa đơn: kỳ 2 tháng 06/2020: từ ngày 01/7/2020 đến ngày 11/06/2021 (346 ngày) số tiền là 9.623.644 đồng.

Số tiền lãi là 44.794.229 đồng Như vậy, tổng số tiền đến ngày khởi kiện (11/6/2021) là 455.801.871 đồng (bốn trăm năm mươi lăm triệu tám trăm lẻ một nghìn tám trăm bảy mươi một đồng).

* Bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư VVN vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và lần thứ hai tại phiên tòa, không gửi văn bản trình bày ý kiến cũng như cung cấp chứng cứ chứng minh đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ông Lê Thượng C là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa có không có lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu ý kiến:

*** Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa:**

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

*** Việc chấp hành pháp luật của Thư ký:**

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thư ký đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình đúng quy định tại Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:**

- Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự nên còn phải chịu hậu quả pháp lý theo quy định pháp luật

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa

Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 về trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm vụ án.

*** Ý kiến về việc giải quyết vụ án:**

Căn cứ khoản 1 Điều 50 và Điều 301 Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổng Công ty ĐLMN TNHH - ĐLLX buộc Công ty Cổ phần Đầu tư VVN trả số tiền điện còn nợ là 411.007.642 đồng và tiền lãi do trả chậm (tính đến ngày 11/6/2020) là 44.794.229 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền: Tranh chấp giữa Tổng Công ty ĐLMN TNHH với Công ty Cổ phần Đầu tư VVN là tranh chấp hợp đồng mua bán. Tranh chấp giữa tổ chức với tổ chức có đăng ký kinh doanh và nhằm mục

đích lợi nhuận là tranh chấp kinh doanh thương mại theo quy định tại Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Tổng công ty ĐLMN TNHH do ông Nguyễn Phước Đ - Tổng giám đốc là đại diện theo pháp luật. Ông Đ ủy quyền cho ông Lê Thượng C - Giám đốc ĐLLX tham gia tố tụng, thủ tục ủy quyền hợp lệ, phù hợp với Điều 85 và Điều 86 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên được Tòa án chấp nhận ông Chiêu tham gia tố tụng với tư cách là nguyên đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự theo nội dung văn bản ủy quyền.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Ngày 06/8/2018, Tổng công ty ĐLMN TNHH ủy quyền cho ĐLLX ký Hợp đồng mua bán điện số 18000620 và 18000617 với Công ty Cổ phần Đầu tư VVN cho mục đích chế biến đông lạnh thủy sản. Sau khi ký kết hợp đồng mua bán điện, Công ty Cổ phần Đầu tư VVN thanh toán hoá đơn tiền điện đúng hạn, nhưng đến kỳ hóa đơn tháng 5 năm 2020 khách hàng chậm trả tiền điện và không thanh toán. Ngày 03/9/2020 và 24/09/2020 ĐLLX đã gửi công văn số 265/ĐLLX-KD và 297/ĐLLX-KD yêu cầu khách hàng phải thanh toán chậm nhất đến hết ngày 30/09/2020. Đến ngày 17/11/2020 ĐLLX tiếp tục gửi công văn số 380/ĐLLX-KD yêu cầu Công ty Cổ phần Đầu tư VVN phải thanh toán chậm nhất đến hết ngày 27/11/2020. Ngày 28/7/2020, Công ty Cổ phần Đầu tư VVN gửi công văn số 15/CV2020 hẹn thanh toán, nhưng đến nay vẫn chưa thanh toán số tiền đã nợ. Do Công ty Cổ phần Đầu tư VVN vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền điện nên Tổng công ty ĐLMN TNHH khởi kiện yêu cầu Công ty Cổ phần Đầu tư VVN có trách nhiệm trả cho Tổng công ty ĐLMN TNHH số tiền điện còn nợ là 411.007.642 đồng và tiền lãi tính đến ngày 11/6/2021 là 44.794.229 đồng. Tổng cộng là 455.801.871 đồng.

[3.2] Qua xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Hội đồng xét xử nhận thấy, hợp đồng mua bán điện số 18000620 và 18000617 ngày 06/6/2018 giữa Tổng công ty ĐLMN TNHH với Công ty Cổ phần Đầu tư VVN được ký kết trên cơ sở tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý. Việc Công ty Cổ phần Đầu tư VVN không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền điện theo kỳ như đã thỏa thuận trong hợp đồng là vi phạm thỏa thuận đã giao kết theo Điều 1 khoản 4 mục b trong hợp đồng và Điều 6 khoản 1 trong các điều khoản chung kèm theo hợp đồng mua bán nên phải chịu hậu quả theo giao kết trong hợp đồng giữa hai bên, hơn nữa trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án phía bị đơn đã được Tòa án tổng đạt cho người vắng mặt tại nơi cư trú trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng bị đơn không thể hiện ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, chứng cứ do Tòa án thu thập cũng như có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, như vậy đương sự đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ được quy định tại Điều 70 và Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, vào ngày 28/7/2020 Công ty Cổ phần VVN có Công văn số 15/CV2020 ngày 28/07/2020 nội dung thể hiện “*Công ty Cổ phần VVN đang*

thương thảo các bên để thanh toán dứt điểm số tiền điện còn nợ. Do điều kiện nhà máy ngưng hoạt động nhiều tháng nay, kinh doanh bị ảnh hưởng nên việc thanh toán điện chậm trễ. Tháng 10/2021 nhà máy sẽ hoạt động bình thường trở lại, công ty chúng tôi sẽ khắc phục ngay khoản nợ tiền điện nêu trên trong thời gian sớm nhất”.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền điện 411.007.642 đồng còn nợ là có cơ sở và phù hợp với qui định pháp luật nên được chấp nhận.

[3.3] Đối với yêu cầu tính lãi của Tổng công ty ĐLMN TNHH:

Xét thấy: Tại Điều 6 của các điều khoản chung kèm theo Hợp đồng mua bán điện số 18000620 và 18000617 ngày 06/6/2018 đã ghi *“Trường hợp bên B thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng theo thỏa thuận tại điểm b khoản 3 Điều 1 của Hợp đồng: Hai bên có quyền khấu trừ tiền đặt cọc hoặc yêu cầu ngân hàng thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh, nêu số tiền đặt cọc hoặc số tiền được bảo lãnh chưa thanh toán đủ, bên B phải thanh toán nốt số tiền còn thiếu và phải trả thêm cả tiền lãi của khoản tiền chậm trả cho bên A. Tiền lãi được tính bằng số tiền chậm trả nhân với mức lãi suất cho vay cao nhất của Ngân hàng bên A có tài khoản ghi trong hợp đồng tại thời điểm thanh toán và nhân với số ngày chậm trả, tính từ ngày phải thanh toán đến ngày bên B thanh toán”*. Tại công văn số 496/NHCT-AG-BL ngày 15/6/2021 của Ngân hàng TMCP CTVN – Chi nhánh An Giang thể hiện về lãi suất cho vay ngắn hạn áp dụng tại Ngân hàng từ tháng 05/2020 đến ngày khởi kiện (ngày 11/6/2021) là 11%/ năm. Đây là Hợp đồng mua bán, việc bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền đúng kỳ cũng như quá thời hạn thanh toán tiền mua điện theo hợp đồng đã ký làm ảnh hưởng đến bên bán là Tổng công ty ĐLMN TNHH theo quy định tại Điều 357 Bộ Luật dân sự nên Tổng công ty ĐLMN TNHH căn cứ vào Điều 6 khoản 2 trong các điều khoản chung kèm theo hợp đồng yêu cầu tính lãi trên số tiền chưa thanh toán là phù hợp theo khoản 3 Điều 440 Bộ Luật dân sự nên được chấp nhận. Số tiền lãi tính 11/6/2020 đến 11/6/2021 là 44.794.229 đồng.

[3.4] Như vậy, tổng cộng số tiền vốn và lãi mà Công ty Cổ phần Đầu tư VVN phải có trách nhiệm thanh toán cho Tổng công ty ĐLMN TNHH là 411.007.642 đồng tiền điện + 44.794.229 đồng tiền lãi, tổng cộng 455.801.871 đồng (bốn trăm năm mươi lăm triệu tám trăm lẻ một nghìn tám trăm bảy mươi mốt đồng).

[4] Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổng công ty ĐLMN TNHH được chấp nhận nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn là Công ty Cổ phần Đầu tư VVN phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238; khoản 1 Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổng công ty ĐLMN TNHH đối với bị đơn là Công ty Cổ phần Đầu tư VVN.

Buộc bị đơn là Công ty Cổ phần Đầu tư VVN có trách nhiệm trả cho Tổng công ty ĐLMN TNHH số tiền 455.801.871 đồng (bốn trăm năm mươi lăm triệu tám trăm lẻ một ngàn tám trăm bảy mươi một đồng). Trong đó tiền điện là 411.007.642 đồng (bốn trăm mười một triệu không trăm lẻ bảy nghìn sáu trăm bốn mươi hai đồng) và 44.794.229 đồng (bốn mươi bốn triệu bảy trăm chín mươi bốn nghìn hai trăm hai mươi chín đồng). Do ĐLLX đại diện nhận.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử, Công ty Cổ phần Đầu tư VVN còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

[3] Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty Cổ phần Đầu tư VVN phải chịu 22.232.075 đồng (hai mươi hai triệu hai trăm ba mươi hai nghìn không trăm bảy mươi lăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Tổng công ty ĐLMN TNHH số tiền 11.116.037đ (mười một triệu một trăm mười sáu nghìn không trăm ba mươi bảy đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000663 ngày 09/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên. Do ĐLLX đại diện nhận.

[4] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích Điều 26 Luật thi hành án dân sự)

Nơi nhận:

- Các đương sự
- THA TPLX;
- VKS TPLX
- TAND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đức Anh